

Bản án số: 29/2025/HS-ST
Ngày 17-4-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vui.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Phúc;

2. Bà Lê Thị Sinh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tươi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Nhiều – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2025/TLST-HS ngày 21-02-2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Phan Văn K, sinh năm: 1997, tại: tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp C, xã C, huyện G, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn H và bà Phạm Thị Tuyết N; Anh chị em ruột: Không có; Vợ: Bùi Thị T; Con: Có 02 người lớn nhất sinh năm 2015 nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: Không có; Tiền sự: Ngày 01/8/2024, bị Ủy ban nhân dân phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giữ ngày 20/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 29/12/2024 cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Phan Văn H, sinh năm: 1972. Nơi cư trú: Ấp C, xã C, huyện G, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 20/12/2024, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên Phan Văn K lấy đoạn ống thủy tinh (*nỏ*) cắt vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô biển số 70L3-2893 đi từ nhà đến khu vực chợ L1 thuộc thị xã H, tỉnh Tây Ninh gặp người đàn ông tên Ú (*không rõ lai lịch*) hỏi mua ma túy với số tiền 1.200.000 đồng, thì Ú đồng ý bán cho K 01 bịch nylon trong suốt bên trong có chứa chất ma túy. K nhận bịch ma túy bỏ vào trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hero rồi bỏ vào túi quần bên phải đang mặc và điều khiển xe mô tô đến huyện B, tỉnh Tây Ninh. Trên đường đi, K điện thoại rủ Huỳnh Thị Thủy T1, sinh năm 1999, nơi cư trú ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh đến quán C thuộc ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh để sử dụng ma túy, thì Tiên đồng ý.

Khi đến quán cà phê Kim N1, K vào chòi số 8 thì gặp T1 và Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 2000, nơi cư trú khu phố T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh đang nằm trên võng uống nước. K đi vào bên trong chòi rồi lấy trong người ra 01 bịch nylon chứa chất ma túy để cùng sử dụng. K lấy đoạn ống thủy tinh (*nỏ*), chai nước suối, đoạn ống hút nhựa làm thành bộ sử dụng ma túy hoàn chỉnh và đổ một ít ma túy trong bịch nylon vào ụ tròn của đoạn ống thủy tinh, số ma túy còn lại K để vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Hero rồi cất giấu vào trong túi quần bên phải của K đang mặc, để dành sau này tiếp tục sử dụng riêng. K dùng bật lửa đun nóng ma túy trong ụ tròn hút 01 (một) hơi rồi đến T1 sử dụng 01 (một) hơi, L không sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày thì lực lượng Công an huyện B kiểm tra, phát hiện Phan Văn K đang tổ chức cho Huỳnh Thị Thủy T1 sử dụng trái phép thì bị bắt quả tang.

Trong ngày 20/12/2024, tiến hành kiểm tra nồng độ chất ma túy trong cơ thể đối với Phan Văn K và Huỳnh Thị Thủy T1 cho kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine; Nguyễn Thị Mỹ L âm tính với chất ma túy. Xét nghiệm định tính phát hiện nồng độ hormone nội tiết sản sinh ra khi phụ nữ mang thai đối với Huỳnh Thị Thủy T1, kết quả không có thai; Huỳnh Thị Thủy T1 không thuộc trường hợp đang cai nghiện tại địa phương.

* Tại Kết luận giám định số 2612/KL-KTHS ngày 27/12/2024, của Phòng K1 Công an tỉnh T, kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1011 gam, mẫu vật còn lại sau giám định là 0,0860 gam;

- Mẫu tinh thể rắn (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,7572 gam, mẫu vật còn lại sau giám định là 1,7042 gam đã được niêm phong.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong số 2612/M1 và 01 (một) gói niêm phong số 2612/M2;

- 01 (một) cái quạt ga màu xanh, đã qua sử dụng; 01 vỏ chai nước suối nhãn hiệu number 1 có nắp đậy màu đỏ, trên nắp đậy có gắn 01 đoạn ống hút nhựa, đã qua sử dụng; 01 vỏ gói thuốc nhãn hiệu Hero, đã qua sử dụng;

- 01 (một) xe mô tô biển số 70L3-2893, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, số máy 5C63022610, số khung RLCS5C6307Y022610, đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S, màu đen, số imei 1: 356525685492379, số imei 2: 359001165492377, đã qua sử dụng.

Hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

* Qua xác minh bị cáo không có tài sản nên Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh không kê biên.

Tại bản cáo trạng số: 15/CT-VKS ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu đã truy tố bị cáo Phan Văn K về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Văn K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt bị cáo K.

Do bị cáo không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình, chấp hành tốt pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 15 giờ 20 phút, ngày 20/12/2024, tại chòi số 8 quán C thuộc ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Phan Văn K đã tổ chức, cung cấp chất ma túy loại Methamphetamine cho Huỳnh Thị Thủy T1 sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ 0,1011 gam chất ma túy, loại Methamphetamine. Đồng thời, để có ma túy sử dụng bị cáo K còn cất giấu 1,7572 gam chất ma túy, loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà N2 về các chất ma túy nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác. Do đó, hành vi của bị cáo K đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, bị cáo là người đã thành niên, nhận thức rõ hành vi tổ chức sử dụng và tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật và biết hậu quả của việc nghiện ma túy là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, nhưng vì không thể từ bỏ được ma túy nên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo như sau:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo K đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 01/8/2024 bị Ủy ban nhân dân phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy, qua kết quả xác minh bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Đối với 01 (một) gói niêm phong số 2612/M1 và 01 (một) gói niêm phong số 2612/M2; 01 (một) cái quạt ga màu xanh, đã qua sử dụng; 01 vỏ chai nước suối nhãn hiệu number 1 có nắp đậy màu đỏ, trên nắp đậy có gắn 01 đoạn ống hút nhựa, đã qua sử dụng; 01 vỏ gói thuốc nhãn hiệu Hero, đã qua sử dụng là vật chứng vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5.2] Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 70L3-2893, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, số máy 5C63022610, số khung RLCS5C6307Y022610, đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S, màu đen, số imei 1: 356525685492379, số imei 2: 359001165492377, đã qua sử dụng là của ông Phan Văn H không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho ông H.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo K, Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt vi phạm hành chính theo quy định. Đối với Huỳnh Thị Thủy T1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã chuyển hồ sơ đến Công an xã L, huyện B xem xét, xử lý là đúng quy định pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông tên Ú bán chất ma túy cho bị cáo K, do không rõ nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xem xét xử lý. Đối với Nguyễn Thị Mỹ L, không giúp sức gì cũng không tham gia sử dụng trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý.

[8] Đối với quán cà phê Kim N1 không biết việc bị cáo K cất giấu và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[10] Do Hội đồng xét xử kết luận bị cáo có tội và bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn K phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn K 02 (hai) năm tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn K phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Phan Văn K phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 20/12/2024.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 2612/M1 và 01 (một) gói niêm phong số 2612/M2; 01 (một) cái quạt ga màu xanh, đã qua sử dụng; 01 vỏ chai nước suối nhãn hiệu number 1 có nắp đậy màu đỏ, trên nắp đậy có gắn

01 đoạn ống hút nhựa, đã qua sử dụng; 01 vỏ gói thuốc nhãn hiệu Hero, đã qua sử dụng.

2.2. Trả lại cho ông Phan Văn H: 01 (một) xe mô tô biển số 70L3-2893, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, số máy 5C63022610, số khung RLCS5C6307Y022610, đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02S, màu đen, số imei 1: 356525685492379, số imei 2: 359001165492377, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Cầu).

4. Án phí:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Phan Văn K phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TAND tỉnh;
- VKSND cùng cấp;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Phân trại tạm giam KV5-Trại tạm giam CA tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Vui